

Bản án số: 73/2026/HS-ST

Ngày: 15/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÐ

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Ông Lưu Văn Lợi

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - LÐ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – LÐ tham gia phiên tòa: ông Lê Minh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 2 - LÐ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: KLHL, sinh ngày: 29/4/2002, giới tính: nam; tên gọi khác: không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LÐ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cơ Ho; tôn giáo: Tin lành; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: KSHT, sinh năm: 1959 (chết), con bà KKK, sinh năm: 1959, HKTT: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LÐ; anh, chị, em ruột có 04 người, lớn sinh năm: 1996, nhỏ nhất là bị cáo;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 08/10/2025 cho đến nay, tại phân trại tạm giam ĐT– Trại giam số 1 – Công an tỉnh LÐ – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: KSHM, sinh ngày: 15/10/2005, giới tính: nam; tên gọi khác: không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LÐ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cil; Tôn giáo: Tin lành; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông KSHĐào, sinh năm: 1977, con bà KRC, sinh năm: 1972, HKTT: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LÐ; anh chị, em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm: 2003, nhỏ nhất sinh năm: 2010; bị cáo là con thứ hai trong gia đình,

Tiền án: tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 08/10/2025 cho đến nay, tại phân trại tạm giam ĐT– Trại giam số 1 – Công an tỉnh LD – có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: NNT, sinh ngày: 06/3/1996; giới tính: nam; tên gọi khác: không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông NT, sinh năm: 1968, con bà HTT, sinh năm: 1973, HKTT: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD; anh, em ruột có 02 người, lớn sinh năm: 1994, bị cáo là con út trong gia đình,

Tiền án: tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ/tạm giam từ ngày 08/10/2025 cho đến nay, tại phân trại tạm giam ĐT– Trại giam số 1 – Công an tỉnh LD – có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* NTTTT, sinh năm: 1978; địa chỉ: thôn KL, xã HT, tỉnh LD – vắng mặt.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông KHP, sinh năm 2008; đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam ĐT, Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh LD – có mặt tại phiên tòa.

- Ông KHV, sinh năm 2010; địa chỉ: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD – vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có:

Vào lúc 14 giờ ngày 07/10/2025, KLHL, sinh ngày 29/04/2002, cư trú thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD; KHP, sinh ngày 02/09/2008, cư trú thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD; KHV, sinh ngày 02/10/2010, cư trú tại: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD cùng nhau đi lên khu vực vườn rẫy của người dân gần khu vực rừng thông núi voi. Trên đường về đi ngang một căn nhà không có người trông coi thì KLHL nảy sinh ý định trộm cắp tài sản rồi rủ KHP và KHV cùng tham gia trộm cắp tài sản thì KHP và KHV đồng ý tham gia trộm cắp tài sản. Khi KLHL cùng KHP và KHV bàn bạc thống nhất trộm được tài sản sẽ mang về đi bán đồng thời phân công nhiệm vụ KHP và KHV là người thực hiện việc trộm cắp tài sản, KLHL là người ở bên ngoài thực hiện nhiệm vụ canh giới. Sau khi bàn bạc thống nhất thì cả 03 lén lút đi vào bên trong sân nhà thực hiện việc phá cửa để lén vào nhà lấy trộm tài sản. KHP và KHV vào bên trong nhà tìm và trộm được 01 máy tính xách tay được bỏ vào 01 túi chống sóc, 01 máy nghe nhạc; 01 đèn pin; 01 điện thoại loại bàn Pm màu vàng bên trong nhà. Sau khi trộm được tài sản thì KHP và KHV đưa cho KLHL đứng bên ngoài canh giới cầm tài sản vừa trộm được rồi tiếp tục vào lại bên trong nhà để tìm tài sản tiếp tục trộm cắp. Khi có người đi về thì KLHL cảnh báo cho KHP và KHV biết rồi cùng nhau đi ra lại bên ngoài. Sau đó

cả KLHL, KHP và KHV mang tài sản vừa trộm được đi về lại nhà của KLHL để cất giấu.

Tại nhà KLHL lúc này có KSHM (sinh ngày 15/10/2005, trú tại: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD) đang nằm ngủ, khi KLHL, KHP và KHV mang tài sản vừa trộm cắp được để trên giường ngủ thì KSHM thức dậy và ngồi nói chuyện với KLHL, K'Ha P, KHV. Sau khi KSHM nhìn thấy số tài sản để trên giường thì hỏi về số tài sản thì KLHL trả lời “đi ăn trộm mà có”, đồng thời lúc này KHP có nói “tôi mang đi bán lấy tiền”.

Khoảng 18 đến 19 giờ cùng ngày thì YHS đi đến chỗ nhà của KLHL rủ nhậu. KLHL, KHP, KHV, KSHM nhậu cùng nhau tại đường đi trước nhà của Ya Ha Si. Khi đi từ nhà KLHL đến chỗ nhậu thì KHP mang theo 01 điện thoại bàn Pm màu vàng vừa trộm cắp mà có được rồi cho YHS điện thoại để sử dụng, khi KHP cho điện thoại thì cả KSHM, KHP, KLHL đều biết. Sau khi nhậu xong YHS cầm điện thoại và đi về nhà (YHS không biết điện thoại mà KHP cho là do KLHL, KHP, KHV cùng nhau trộm cắp mà có được, sau đó mang điện thoại đưa lại cho KLHL).

Sau khi nhậu xong thì KHP có nói KLHL và KSHM, KHV là đi về nhà lấy tài sản trộm cắp được mang đi bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng cùng nhau. Khi nghe như vậy thì cả những người gồm KLHL và KSHM, KHV đều đồng ý. KLHL, KHP, KHV, KSHM trên đường đi về nhà của KLHL để lấy tài sản trộm được mang đi bán thì có bàn bạc thống nhất với nhau là cả nhóm cùng nhau mang tài sản trộm được đi bán NNT (sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD) ở quạt gió, xã HT để lấy tiền, tài sản trộm bán được bao nhiêu thì mua hết ma túy về sử dụng chung với nhau. Ngoài ra KLHL, KHP, KHV, KSHM còn bàn bạc bán tài sản mua ma túy sử dụng hết thì sẽ tiếp tục bán tài sản trộm còn lại để mua ma túy sử dụng tiếp.

Khi đến nhà T thì cả 4 người đi vào bên trong nhà của T, M đưa chiếc Laptop Lenovo cho NNT để kiểm tra (T có hỏi nguồn gốc chiếc laptop và được biết laptop được lượm ở trên đường cao tốc và T không biết đây là tài sản mà KLHL, KHP, KHV trộm cắp mà có được), sau khi kiểm tra laptop thấy vẫn hoạt động và không có mật khẩu nên T đồng ý mua laptop với giá 500.000 đồng. M đồng ý bán. Đồng thời lúc này L và Vết đi đến chỗ bà HTT (sinh năm: 1973, trú tại: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD là mẹ ruột của T) rồi L bán đèn pin trộm cắp được cho bà Tiến với giá 100.000 đồng và L nhận tiền mặt số tiền 100.000 đồng từ bà Tiến mua đèn pin (khi mua đèn pin bà Tiến có hỏi về nguồn gốc đèn pin và biết được đèn pin này của L không còn nhu cầu sử dụng nữa nên bán). Sau khi cầm số tiền 100.000 đồng từ việc bán đèn pin thì L đi đến chỗ M và P đang đứng nói chuyện với T, L đưa số tiền 100.000 đồng cho M.

- Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

Vào đêm ngày 07/10/2025 sau khi nhậu xong, KHP có nói KLHL và KSHM, KHV là đi về nhà lấy tài sản trộm cắp được mang đi bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng cùng nhau. Khi nghe như vậy thì cả những người gồm KLHL và KSHM, KHV đều đồng ý.

Sau khi bán được tài sản trộm cắp được cho NNT với số tiền 600.000 đồng, trong đó L đưa số tiền 100.000 đồng cho M thì M nói với T là “không lấy tiền mà lấy ma túy loại cỏ” và đưa số tiền 100.000 đồng cho T. T đồng ý và cầm lấy số tiền 100.000 đồng. Sau đó T đưa tay trái vào túi áo khoác lấy ra 02 (hai) gói nilon, bên trong có chứa ma túy dạng cỏ mỹ rồi đưa cho KLHL và nói “laptop này anh mua 500.000 đồng thì giờ anh đưa cho 02 (hai) gói, tý nữa qua lấy thêm 04 (bốn) gói nữa”.

KLHL cầm lấy 02 gói ma túy loại cỏ mỹ do T bán cho rồi cất vào người. Như vậy tổng số tiền mà KHP, KLHL, KSHM, KHV đã bán laptop và đèn pin là tài sản trộm cắp mà có được với tổng số tiền là 600.000 đồng. KHP, KLHL, KSHM, KHV đã thỏa thuận bàn bạc thống nhất từ trước mua ma túy loại cỏ từ T toàn bộ số tiền 600.000 đồng từ việc bán tài sản trộm cắp.

Sau khi mua được ma túy do T bán cho thì KHP, KLHL, KSHM, KHV đi về nhà của KLHL. Khi về đến nhà của KLHL tại thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD, tại phòng ngủ của KLHL thì KHP, KLHL, KHV lên giường ngồi, KLHL lấy từ trong người ra 02 (hai) gói ma túy loại cỏ mỹ mà T đã bán rồi để trên cái chiếu trên giường trong phòng ngủ.

Sau đó KSHM lấy cái chai nhựa đã được đục 03 (ba) lỗ gồm: 02 lỗ trên nắp chai trong đó 01 lỗ được gắn ống hút bằng nhựa, 01 lỗ được đục trên thân chai (gần đáy chai) được để ở gần giường ngủ (do KLHL chế tạo trước đó) cầm lên trên giường gần 02 gói ma túy loại cỏ mỹ và ngồi xuống. Lúc này L làm 01 (một) cái nỏ (được làm bằng giấy bạc trong gói thuốc lá được cuộn lại giống hình cái phễu) rồi bỏ xuống giường nơi chai nhựa và 02 gói ma túy, sau đó P cầm nỏ rồi gắn vào chai nhựa dưới ở dưới đáy chai T bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tiếp theo P cầm lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và gói ma túy loại cỏ mỹ mở ra lấy một ít ma túy loại cỏ mỹ đang đựng bên trong túi ZIP trong suốt rồi bỏ vào nỏ được quấn bằng giấy bạc, dùng bật lửa (hộp quẹt) đốt châm lửa vào vị trí nỏ đang đựng ma túy và hút trực tiếp bằng miệng thông qua ống hút trên đầu chai để hút đầu tiên. Khi P hút xong thì P đặt bộ dụng cụ sử dụng ma túy lại vị trí ban đầu rồi nằm xuống giường, tiếp theo M cầm lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cũng tiến hành lấy từ bên trong một ít ma túy loại cỏ mỹ đang đựng bên trong túi ZIP trong suốt rồi bỏ vào nỏ được quấn bằng giấy bạc, dùng bật lửa (hộp quẹt) đốt châm lửa vào vị trí nỏ đang đựng ma túy và hút trực tiếp bằng miệng thông qua ống hút trên đầu chai nước ngọt, khi hút xong thì M đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy và bật lửa (hộp quẹt) cho L, cũng sử dụng như vậy L cũng tự lấy ma túy và châm đốt hút như M và P đã hút trước đó, khi L hút xong cũng đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy và bật lửa cho Vết để sử dụng ma túy. Vết cũng sử dụng ma túy như P và L, M sử dụng. Sử dụng xong ma túy thì Vết lại đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy và bật lửa cho P. Cứ như vậy KHP, KLHL, KSHM, KHV xoay vòng thay phiên nhau hút ma túy loại cỏ mỹ được khoảng 60 phút thì KHP, KLHL, KSHM, KHV hút hết 02 gói ma túy loại cỏ mỹ (vừa mua được từ anh T) rồi nằm ở trên giường nghe nhạc tại nhà KLHL.

KHP, KLHL, KSHM, KHV nằm được 30 phút thì KLHL nói với P là ra nhà T lấy tiếp số ma túy còn lại về hút, P đồng ý sau đó P gọi M đi cùng. Khi nghe P rủ đi cùng ra nhà T để lấy số ma túy còn lại thì M đồng ý đi cùng. P và M đi đến

nhà gặp T để lấy số ma túy còn lại, tại khu vực bếp nhà T thì T đưa trực tiếp cho P cầm lấy 04 gói ma túy loại cỏ mỹ. Sau khi P cầm lấy 04 gói ma túy từ T bán cho thì P cất giấu vào người rồi cùng M đi về lại nhà L. Trên đường về thì P đã tự ý đưa cho M 02 gói ma túy và P giữ lại 02 gói ma túy. Về đến nhà L, P lấy từ trong túi quần trên người 01 gói ma túy loại cỏ mỹ rồi đưa cho L còn M thì cũng lấy 01 gói ma túy trên người rồi đưa cho Vết. Sau đó KHP, KLHL, KSHM, KHV tiếp tục sử dụng số ma túy vừa mua từ T đã chia cho nhau mỗi người một gói ma túy loại cỏ mỹ và tự sử dụng số ma túy đã được chia. Khi sử dụng ma túy thì cả KHP, KLHL, KSHM, KHV đều sử dụng chung bộ dụng cụ hút ma túy, bật lửa lần lượt sử dụng số ma túy đã được chia. Khi nổ bị cháy thì P; L; M là người tiếp tục lấy giấy bạc làm nổ rồi tiếp tục hút ma túy loại cỏ mỹ. Chỉ có KSHM, KLHL, KHP là sử dụng hết số ma túy đã mua và chia cho nhau, riêng gói ma túy đã chia cho KHV thì KHV sử dụng còn lại một ít và để lại ở giường.

Đến lúc khoảng 11 giờ ngày 08/10/2025 thì KLHL, KSHM, KHP, KHV tiếp tục lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và lấy số ma túy còn lại của KHV rồi sử dụng chung với nhau sau đó bị Cơ quan công an phát hiện lập biên bản bắt quả tang thu giữ 01 bịch nilon bên trong có chứa ma túy loại cỏ mỹ do KLHL, KSHM, KHP, KHV chưa sử dụng hết, và thu giữ dụng cụ sử dụng ma túy trên và mời về trụ sở để làm việc.

- Hành vi mua bán trái phép chất ma túy:

Quá trình điều tra xác minh NNT khai báo do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã lên mạng xã hội tìm mua ma túy loại cỏ mỹ. Ngày 07/10/2025 T đặt mua ma túy loại cỏ mỹ sử dụng ZALO với tên cá nhân “Nguyễn T” được đăng ký số điện thoại 0911892*** liên lạc trao đổi để mua ma túy đến ZALO với tên cá nhân “Nguyễn B” không có số điện thoại liên lạc. Sau khi T thỏa thuận thống nhất với người có tên cá nhân “Nguyễn B” trên mạng xã hội ZALO để hỏi mua ma túy loại cỏ mỹ thì người này đồng ý bán cho T ma túy loại cỏ mỹ với số tiền 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm ngàn đồng) cho số lượng là 12 gói ma túy loại cỏ mỹ. Cách thức giao nhận mua ma túy và thanh toán số tiền mua ma túy là người có tên cá nhân “Nguyễn B” trên mạng xã hội ZALO sẽ gửi bằng phương tiện giao thông công cộng từ ĐLxuống xã HTcho T và T cung cấp số điện thoại của T 0986963034 để nhận hàng là ma túy và T chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy từ T đến người có tên cá nhân “Nguyễn B”, T sử dụng tài khoản cá nhân “NNT” số tài khoản 0988015425 ngân hàng MB BANK rồi chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy đến số tài khoản mà người có tên cá nhân “Nguyễn B” trên mạng xã hội ZALO cung cấp cho T nhưng T nhớ tên tài khoản “NGUYỄN TÍCH NB” và không nhớ số tài khoản.

Sau khi nhận được ma túy thì T mang về nhà cất giấu và sử dụng một mình. Đến tối ngày 07/10/2025 thì T bán cho L, M, P, Vết 06 gói ma túy loại cỏ mỹ và được chia làm 02 lần giao nhận (Lần thứ nhất T bán và đưa trực tiếp 02 gói ma túy cho L; Lần thứ hai T bán và đưa trực tiếp 04 gói ma túy cho P).

Ngoài ra NNT còn có bán ma túy loại cỏ nhiều lần cho KLHL; KHP; KSHM nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: T không nhớ rõ thời gian ngày nào nhưng T nhớ lần mua ma túy trước ngày 7/10/2025, cách đó 04 ngày, khoảng 18 giờ đến 18 giờ 30, trời tối

thì KLHL đến nhà T ở tại thôn HT, xã HT, tỉnh LD. T nhớ có là KLHL mang theo 05 (năm) con gà và bán cho T, lúc này T có trao đổi nói chuyện với KLHL và T đồng ý mua 05 con gà với số tiền 400.000đồng nhưng KLHL không lấy tiền mà chỉ đổi lấy ma túy loại cỏ mỹ để sử dụng. T đồng ý đổi số tiền 400.000đồng T 04 gói nilon ma túy loại cỏ và đưa trực tiếp cho KLHL bên trong nhà của T đang ở. Sau khi KLHL cầm lấy số ma túy mà T đưa thì đi về.

Cùng trong thời gian này thì T có gặp KSHM và KHP ở những nơi khác nhau và những ngày khác nhau cũng như thời điểm khác nhau thì KSHM và KHP cũng đi đến nhà T để hỏi mua ma túy, sau đó T có trao đổi nói chuyện với KSHM và KHP về việc mua bán ma túy loại cỏ với nhau. T báo giá 100.000 đồng cho 01 gói ma túy loại cỏ. Khi nghe như vậy thì KSHM và KHP đồng ý mua nên T mới bán ma túy cho KSHM và KHP và nhận số tiền 100.000đồng cho 1 gói ma túy. T nhớ lần này T bán cho mỗi người 01 gói ma túy và giao nhận tiền cũng như ma túy trực tiếp với nhau.

Lần thứ 2: T không nhớ rõ thời gian nào nhưng T nhớ cách lần mua gần nhất vào cuối tháng 9/2025 vào những ngày khác nhau, cũng như thời điểm khác nhau thì KSHM; KHP, KLHL đến nhà T ở tại thôn HT, xã HT, tỉnh LD nhưng những người này không đi cùng nhau và gặp T nói chuyện trao đổi hỏi mua ma túy. T đồng ý bán ma túy cho KSHM và KHP, KLHL với số tiền khác nhau nhưng T nhớ KSHM và KHP chỉ mua mỗi người 01 gói ma túy còn KLHL mua 04 gói ma túy và những người này khi mua ma túy đều đưa tiền mặt cho T. T trực tiếp đồng ý bán ma túy và nhận tiền từ người mua cùng như giao ma túy trực tiếp cho người mua với giá tiền 100.000 đồng cho 01 gói ma túy loại cỏ. Sau khi nhận ma túy từ T thì những người này đều đi về.

Lần thứ 3: T không nhớ rõ thời gian nào nhưng T nhớ cách lần mua trước vào đầu tháng hay giữa tháng 9/2025 vào những ngày khác nhau, cũng như thời điểm khác nhau có người thì buổi sáng, có người thì buổi trưa, có người thì buổi tối đến T để mua ma túy. KSHM; KHP, KLHL đến nhà T ở tại thôn HT, xã HT, tỉnh LD nhưng những người này không đi cùng nhau và gặp T nói chuyện trao đổi hỏi mua ma túy. T đồng ý bán ma túy cho KSHM và KHP, KLHL với số tiền khác nhau nhưng T nhớ KSHM và KHP chỉ mua mỗi người 01 gói ma túy còn KLHL mua 02 hay 03 gói ma túy và những người này khi mua ma túy đều đưa tiền mặt cho T. T trực tiếp đồng ý bán ma túy và nhận tiền từ người mua cùng như giao ma túy trực tiếp cho người mua với giá tiền 100.000đồng cho 01 gói ma túy loại cỏ. Sau khi nhận ma túy từ T thì những người này đều đi về.

Tất cả các lần bán ma túy từ T đến KSHM; KHP, KLHL thì T đều ở nhà tại thôn HT, xã HT, tỉnh LD. Khi những người này mua ma túy từ T đều bước vào bên trong nhà nơi của phòng ở sau nhà của nhà T. Sau khi mua được ma túy thì những người đó mang đi đâu để sử dụng thì T không biết.

Tại kết luận giám định số 4818/KL-KTHS ngày 10/10/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại T phố Hồ Chí Minh kết luận:(BL 181)

+ Mẫu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,16071 gam, loại MDMA-4en-PINACA và MDMA-INACA

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 14/11/2025 của

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã HT xác định

- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Lenovo màu đen (đã qua sử dụng) giá trị tài sản: 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 (một) túi xếp màu đen kích thước 26x36 cm có dòng chữ Samsonite giá trị tài sản: 58.300 đồng (Năm mươi tám nghìn ba trăm đồng);

- 01 (một) đèn pin hình trụ tròn (đã qua sử dụng) giá trị tài sản: 416.700 đồng (Bốn trăm mười sáu nghìn bảy trăm đồng);

- 01 (một) điện thoại di động màu vàng loại bàn Pm trên điện thoại có dòng chữ Lamborghini (đã qua sử dụng) giá trị tài sản: 96.000 đồng (Chín mươi sáu nghìn đồng);

- 01 (một) thiết bị nghe nhạc hiệu SONY màu đen (đã qua sử dụng) giá trị tài sản: 147.500 đồng (Một trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Tổng giá trị tài sản: là 2.468.500 đồng (hai triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn năm trăm đồng).

Quá trình điều tra xác minh Hoàng Tích NB khai báo: từ trước tháng 5/2025 Bsinh sống tại xã DL, tỉnh LD sau đó B đi lên DL tìm việc làm và phụ giúp gia đình nên không về nhà sinh sống. Từ thời gian tháng 8/2025 đến tháng 10/2025 bản thân B sinh sống tại DL làm nghề Shipper một thời gian ngắn, sau đó đến xã Phan Rí Cửa, tỉnh LD nơi nhà của bạn gái B đang sinh sống và làm nghề lao động tự do. Bản thân B xin đi biển đánh cá khi có ai có nhu cầu thuê cho đến nay nên không về địa phương sinh sống. B không có quen biết người tên NNT SN:1996; HKTT: thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD.

Bản thân B sử dụng số điện thoại 0942329025 từ thời gian nào B không nhớ khoảng năm 2022 cho đến nay. Bản thân B có sử dụng số tài khoản ngân hàng 0918877308 MB Bank được B đứng tên chính chủ. Bào có sử dụng mạng xã hội FACEBOOK với tên cá nhân “NGUYỄN B” được đăng ký với số điện thoại 0942329*** và mạng xã hội ZALO với tên cá nhân “MOON” được đăng ký với số điện thoại 0942329***.

Trước đây B có sử dụng số điện thoại 0918877*** được B đăng ký nhưng hiện nay không sử dụng đã lâu, B nhớ B bị mất điện thoại và mất luôn số điện thoại này, điện thoại này B chỉ dùng chơi Game và lên mạng nên mua sim số 0918877308 để sử dụng mạng. Đối với tài khoản 0918877*** MB Bank được B mở và đứng tên chính chủ sở hữu, B sử dụng tài khoản trên khi B làm nghề shipper giao hàng. Hiện nay bản thân B vẫn còn sử dụng. Trong thời gian làm giao hàng Shipper tại DL thì B sử dụng số điện thoại 0942329*** để đi giao hàng, B nhớ B được giao nhiều khu vực là DL, chân đèo PR, xã HA đến PN. Giao nhận hàng hàng ngày cho người có nhu cầu mua và giao nhận tiền hàng ngày của những người mua hàng rồi chuyển tiền về công ty vận chuyển giao hàng.

Căn cứ Luật Tư pháp người chưa T niên số 59/2024/QH15 ngày 01/01/2026 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 85/2025/QH15) có hiệu lực thi hành. Đối với KHP (sinh ngày 02/09/2008; Nơi cư trú: Thôn ĐRH, xã HT, tỉnh LD) trong vụ án hình sự là người chưa T niên. Vụ án hình sự có người chưa thanh niên bị buộc tội (quy định tại khoản 1 Điều 143 Luật Tư pháp người chưa T niên số 59/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật 85/2025/QH15 và khoản 2 Điều 9 Thông tư liên tịch số 12/2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 18/12/2025 quy định chi tiết việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong thực hiện một số điều của Luật Tư pháp người chưa T niên) để giải quyết vụ án độc lập đối với bị cáo là người chưa T niên tách vụ án hình sự có người chưa T niên bị buộc tội đối với KHP trong một vụ án khác.

Đối với KHV, sinh ngày 02/10/2010 thời điểm phạm tội chưa đủ 16 tuổi theo quy định tại Điều 91 Bộ luật hình sự không xử lý trách nhiệm hình sự đối với KHV là có căn cứ.

Cáo trạng số 113/CT-VKSKV2 ngày 17 tháng 4 năm 2026, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – LD đã truy tố:

- KLHL về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS;
- KSHM về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Khoản 1 Điều 323;
- NNT về tội “Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – LD giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Hình phạt chính:

- Tuyên bố bị cáo NNT về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo NNT từ 9-10 năm tù.
- Tuyên bố bị cáo KLHL về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo KLHL từ 07 - 08 năm tù. Tuyên bố bị cáo KLHL về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo KLHL từ 09 – 12 tháng tù. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt: xử phạt KLHL từ 07 năm 09 tháng – 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2025.
- Tuyên bố bị cáo KSHM về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo KSHM từ 07 - 08 năm tù. Tuyên

bố bị cáo KSHM về tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo KSHM từ 06 - 09 tháng tù. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, xử phạt KSHM từ 07 năm 06 tháng – 08 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2025.

Hình phạt bổ sung: không

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Trương Thị Thùy Trang yêu cầu được nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn bãi nại đối với bị cáo KLHL; KSHM nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

Trả cho bà Trương Thị Thùy Trang: có 01 điện thoại di động, 01 máy nghe nhạc; 01 máy tính xách tay (Laptop) đã qua sử dụng, 01 (một) túi xốp loại túi đựng máy tính xách tay đã qua sử dụng, 01 (một) đèn pin đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng Gold màn hình cảm ứng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, chuôi kéo được bọc cao su nhựa màu đen, 01 (một) chai nhựa, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai được đục 2 lỗ, một lỗ có gắn ống hút bằng nhựa, thân chai gần vị trí đáy chai có đục 01 lỗ; 03 (ba) gói nilon; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh; 05 (năm) vật hình dạng chiếc phễu làm bằng giấy quấn lại; 01 (một) chai nhựa (loại chai trà xanh không độ), thân chai gần vị trí đáy chai có đục 01 lỗ; 06 (sáu) gói nilon loại kẹp ZIP.

Tại phiên tòa, các bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo KLHL, KSHM và NNT đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 07/10/2025, KLHL cùng KHP và KHV đi ngang qua nhà của bà NTTTT. Thấy nhà không có người trông coi, KLHL nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và rủ KHP, KHV cùng thực hiện. Sau khi thống nhất, các đối tượng phân công nhiệm vụ, trong đó KLHL ở bên ngoài canh giới, KHP và KHV đột nhập vào nhà lấy tài sản rồi giao lại cho L quản lý. Theo kết luận định giá, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.468.500đồng.

Sau khi đưa tài sản chiếm đoạt được về nhà của Ha L, các đối tượng thống nhất đem bán tài sản lấy tiền mua ma túy để sử dụng. KSHM tuy không tham gia việc trộm cắp từ đầu nhưng sau khi được L cho biết số tài sản là do “đi ăn trộm mà có”, M vẫn đồng ý cùng các đối tượng mang tài sản đi tiêu thụ, trực tiếp tham gia giao dịch nhằm đổi tài sản lấy tiền và ma túy để sử dụng chung.

Nhóm của Ha L đã liên hệ với NNT để bán tài sản và mua ma túy loại cỏ mỳ. NNT là người có ma túy, trực tiếp thỏa thuận, giao ma túy nhiều lần cho nhóm của Ha L mặc dù biết rõ mục đích mua ma túy là để sử dụng trái phép. Sau khi nhận ma túy, KLHL, KSHM cùng các đối tượng liên quan đưa ma túy về nhà của Ha L, chuẩn bị địa điểm, chuẩn bị dụng cụ, phân chia ma túy và thay phiên nhau sử dụng nhiều lần cho đến khi bị phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra còn xác định trước đó NNT đã nhiều lần bán ma túy cho KLHL, KSHM và KHP. Hành vi mua bán ma túy của T đã hoàn T kể từ thời điểm T giao ma túy và nhận tiền.

[3] Đối với tội “Trộm cắp tài sản” của bị cáo KLHL: bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu và gây mất trật tự, an toàn xã hội.

Trong vụ án này, mặc dù KLHL không phải là người trực tiếp vào bên trong nhà lấy tài sản, nhưng Ha L là người khởi xướng phạm tội, rủ rê các đối tượng khác tham gia, phân công canh giới, tiếp nhận, quản lý tài sản sau khi chiếm đoạt và cùng tiêu thụ tài sản. Vì vậy, KLHL phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ giá trị tài sản đã chiếm đoạt. Tổng giá trị tài sản 2.468.500đồng. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo KLHL phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của KLHL và KSHM: Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy. Ma túy làm suy giảm sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của KLHL và KSHM không chỉ dừng lại ở việc sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đã có sự thống nhất ý chí, cùng tạo điều kiện vật chất và tinh thần cho việc sử dụng ma túy của nhiều người thông qua việc sử dụng nhà của Ha L làm địa điểm, chuẩn bị công cụ, tiếp nhận ma túy, phân chia ma túy và tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng. Trong vụ án có người tham gia sử dụng ma túy chưa đủ 18 tuổi nên truy tố KLHL và KSHM về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Đối với tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của KSHM: KSHM không tham gia từ đầu vào hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, sau khi biết rõ tài sản do trộm cắp mà có, M vẫn cùng các đối tượng mang tài sản đi bán,

trực tiếp tham gia giao dịch nhằm chuyển hóa tài sản bất hợp pháp T tiền và ma túy để sử dụng.

Hành vi của M tuy không trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu như hành vi trộm cắp nhưng đã tạo điều kiện cho người phạm tội tiêu thụ tài sản, che giấu nguồn gốc tài sản và tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo KSHM phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của NNT: NNT là người chủ động tìm nguồn ma túy, mua về cất giữ rồi bán lại cho nhiều người. Riêng trong vụ án này, T trực tiếp giao ma túy T nhiều lần cho nhóm của L mặc dù biết rõ việc mua ma túy nhằm mục đích sử dụng trái phép. Hành vi mua bán ma túy của T diễn ra nhiều lần, có tính liên tục, làm phát sinh việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của nhiều người, nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, hồ sơ vụ án chưa có căn cứ chứng minh T biết số tiền hoặc tài sản dùng để đổi lấy ma túy là tài sản do trộm cắp mà có; không có căn cứ xác định T tham gia bàn bạc, thống nhất hoặc biết trước hành vi chiếm đoạt tài sản của L và các đối tượng khác. Vì vậy, không đủ căn cứ xử lý T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Việc chỉ truy tố NNT về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[7] Từ các phân tích nêu trên, có đủ căn cứ kết luận: bị cáo KLHL phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo KSHM phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự; bị cáo NNT phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[8] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện; chúng tỏ các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy.

Các bị cáo đã thực hiện trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản, mua bán ma túy đến tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Việc sử dụng tài sản có được từ hành vi phạm pháp làm nguồn để mua ma túy thể hiện ý thức coi thường pháp luật, làm gia tăng tính chất nguy hiểm của vụ án, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

[9] Về vai trò của các bị cáo:

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo có sự thống nhất ý chí, cùng tổ chức cho nhiều người sử dụng ma túy. Tuy nhiên, mức độ tham gia của từng bị cáo là khác nhau nên cần phân hóa trách nhiệm khi quyết định hình phạt.

Bị cáo KLHL giữ vai trò chính. Ha L vừa là người khởi xướng hành vi trộm cắp tài sản, vừa tham gia tích cực trong việc sử dụng tài sản phạm pháp để mua

ma túy, trực tiếp nhận ma túy từ T, sử dụng nhà của mình làm địa điểm tổ chức sử dụng, chuẩn bị công cụ và tiếp tục đề xuất lấy thêm ma túy để sử dụng. Vì vậy, Ha L phải chịu trách nhiệm cao nhất trong nhóm đối với hành vi trộm cắp và giữ vai trò chính trong hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo KSHM giữ vai trò đồng phạm tích cực nhưng thấp hơn Ha L. Ha M không tham gia chiếm đoạt tài sản từ đầu, không phải người khởi xướng, nhưng sau khi biết rõ tài sản do phạm tội mà có vẫn tham gia tiêu thụ tài sản, đòi lấy ma túy, chuẩn bị dụng cụ và cùng nhiều lần sử dụng ma túy tại nhà Ha L.

Bị cáo NNT giữ vai trò độc lập trong hành vi mua bán trái phép chất ma túy. T là người có nguồn ma túy, trực tiếp cất giữ, thỏa thuận, giao ma túy nhiều lần cho nhiều người nên hành vi của T có tính chủ động, liên tục và nguy hiểm cao.

[10] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo KLHL và KSHM: bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[11] Từ những phân tích, nhận định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo, nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Đối với các bị cáo phạm nhiều tội, cần tổng hợp hình phạt theo Điều 55 Bộ luật hình sự.

[12] Đối với KHV, tại thời điểm thực hiện hành vi chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp. Đối với KHP là người chưa T niên bị buộc tội, đã tách vụ án để giải quyết theo thủ tục tố tụng riêng đối với người chưa T niên là phù hợp quy định pháp luật. Đối với Hoàng Tích Nguyên B, quá trình điều tra chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ đủ căn cứ xác định có hành vi bán ma túy cho NNT nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[13] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho bà Trương Thị Thùy Trang: có 01 điện thoại di động, 01 máy nghe nhạc; 01 máy tính xách tay (Laptop) đã qua sử dụng, 01 (một) túi xốp loại túi đựng máy tính xách tay đã qua sử dụng, 01 (một) đèn pin đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng Gold màn hình cảm ứng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, chuôi kéo được bọc cao su nhựa màu đen, 01 (một) chai nhựa, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai được đục 2 lỗ, một lỗ có gắn ống hút bằng nhựa, thân chai gần vị trí đáy chai có đục 01 lỗ; 03

(ba) gói nilon; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh; 05 (năm) vật hình dạng chiếc phễu làm bằng giấy quăn lại; 01 (một) chai nhựa (loại chai trà xanh không độ), thân chai gần vị trí đáy chai có đục 01 lỗ; 06 (sáu) gói nilon loại kẹp ZIP.

[15] Về án P: các bị cáo phải chịu án P hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.

1.1 Tuyên bố bị cáo **KLHL** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo **KLHL** 08 năm 06 tháng (tám năm sáu tháng) tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo **KLHL** 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, **buộc bị cáo KLHL phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2025.**

1.2 Tuyên bố bị cáo **KSHM** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

Áp dụng vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo **KSHM** 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng vào khoản 1 Điều 323 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo **KSHM** 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, **buộc bị cáo KSHM phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2025.**

1.3 Tuyên bố bị cáo **NNT** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; **xử phạt bị cáo NNT 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2025.**

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bà Trương Thị Thùy Trang: có 01 điện thoại di động, 01 máy nghe nhạc; 01 máy tính xách tay (Laptop) đã qua sử dụng, 01 (một) túi xốp loại túi đựng máy tính xách tay đã qua sử dụng, 01 (một) đèn pin đã qua sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng Gold màn hình cảm ứng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, chuỗi kéo được bọc cao su nhựa màu đen, 01 (một) chai nhựa, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai được đục 2 lỗ, một lỗ có gắn ống hút bằng nhựa, thân chai gần vị trí đáy chai có đục 01 lỗ; 03 (ba) gói nilon; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh; 05 (năm) vật hình dạng chiếc

phễu làm bằng giấy quán lại; 01 (một) chai nhựa (loại chai trà xanh không độ), thân chai gần vị trí đáy chai có đục 01 lỗ; 06 (sáu) gói nilon loại kẹp ZIP.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2026 tại Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2 - LĐ).

3. Về án P: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án P và lệ P tòa án; buộc các bị cáo **KLHL, KSHM, NNT**, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án P hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xét xử phúc thẩm; bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan KHV vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh LĐ;
- Sở tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND Khu vực 2 – LĐ;
- Công an tỉnh LĐ;
- THADS tỉnh LĐ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Vũ



T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Thanh Vũ